| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐĂK HÀ**<br>**TỈNH KON TUM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập-Tự do-Hạnh phúc** |

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày 07/8/2019

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK HÀ, TỈNH KON TUM**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm Phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đoàn Thị Kim Anh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1.Ông Hoàng Văn Hưng.

2.Bà Nguyễn Thị Lánh.

***-Thư ký phiên Toà:*** Ông Nguyễn Tất Duẩn- Thư ký Toà án nhân dân Huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum tham gia phiên Toà:*** Ông Khuất Thế Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2019/HSST, ngày 02/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu H (Tên gọi khác: Long), sinh ngày 20 tháng 6 năm 1990. Tại tỉnh Đ. Nơi cư trú: Buôn Tùng Xê, xã E, huyện H'l, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn) 5/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1970 và bà Đinh Thị Lệ Th, sinh năm 1970; Bị cáo có vợ tên là Phạm Thị H, sinh năm 1995 *(đã ly hôn)* và có một người con tên là Nguyễn Thị Như Y, sinh năm 2014; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2019 đến nay đưa ra xét xử, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Chị Y T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn 9, xã P, huyện H, tỉnh T. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh A M, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn 9, xã P, huyện Đăk H, tỉnh T. Có mặt tại phiên tòa.

2. Ông A L, sinh năm 1948. Địa chỉ: Thôn 9, xã P, huyện H, tỉnh T. Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19/4/2019, Nguyễn Hữu H *(Tên gọi khác: Long)* đang ở phòng trọ tại số 234 Lê H Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum thì C1 và C2 *(Chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể)* đến chơi. Ngồi chơi được một lúc C2 rủ H, C1 lên địa bàn huyện H, tỉnh T trộm cắp xe mô tô để bán lấy tiền tiêu xài, H và C1 đồng ý. Sau đó, C1 dùng xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, màu đen vàng chở C2 và H lên địa bàn huyện H. Khi đến địa bàn huyện H, cả ba đi quanh khu vực huyện Đăk Hà để tìm kiếm nhưng không tìm được chiếc xe mô tô nào để trộm cắp. Đến rạng sáng ngày 20/4/2019, cả ba đi đến đoạn đường thuộc thôn 9, xã P, huyện H, tỉnh T thì phát hiện một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát 82B1-418.41 đang dựng tại sân, sát cửa nhà A M. C1 điều khiển xe mô tô đi qua nhà A M khoảng 10 mét thì dừng xe đứng đợi còn H, C2 xuống xe và đi về phía nhà A M để trộm cắp chiếc xe mô tô. H đi vào trước để dắt chiếc xe mô tô ra thì nghe tiếng chó sủa, sợ bị phát hiện nên H quay ra nói với C2 "Thôi bỏ đi", C2 nói "Để đó cho em" rồi C2 đi vào sân dắt lùi chiếc xe mô tô ra. Khi C2 dắt chiếc xe mô tô ra thì bị mắc kẹt vào mương nước trước nhà A M, H vào phụ C2 kéo chiếc xe mô tô lên. Sau đó, C2 quay xe và dắt chiếc xe mô tô lên đường bê tông trước nhà A M, C2 ngồi lên chiếc xe mô tô để chiếc xe tự trôi xuống dốc, H chạy bộ theo sau khoảng 20 mét rồi nhảy lên xe ngồi sau C2. Lúc này, C2 lấy ra một chiếc chìa khóa dài khoảng 10 cm cho vào ổ khóa và mở khóa xe, lợi dụng lúc chiếc xe đang trôi xuống dốc, C2 dùng chân đạp chân số về số 4 *(Bốn)* thì chiếc xe nổ máy, C2 điều khiển chiếc xe mô tô chở H đến vị trí C1 đứng. Sau đó, C1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer đi trước, còn C2 chở H trên chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được đi sau về hướng tỉnh lộ 677 để về thành phố Kon Tum bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi được khoảng 40km, chiếc xe mô tô cả ba đã trộm cắp được hết xăng nên C2 đưa xe cho H điều khiển, còn C2 ngồi lên xe của C1 đang điều khiển đẩy phía sau xe của H. Khi đến một tiệm tạp hóa ven đường, H vào gõ cửa để mua 20 ngàn *(Hai mươi ngàn)* tiền xăng nhưng do cả ba không có tiền nên đã để lại quán 01 *(Một)* chiếc mũ bảo hiểm. Mua được xăng, H đổ cho cả hai chiếc xe mô tô. Sau đó, C1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner chở C2, H điều khiển xe mô tô trộm cắp được về hướng thành phố Kon Tum. Khi đi đến địa bàn huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum thì bị lực lượng công an huyện Kon Rẫy kiểm tra, phát hiện và đưa H về trụ sở cơ quan để làm việc, còn C1, C2 chạy thoát. Sau khi tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lấy lời khai của H, cùng ngày Công an huyện Kon Rẫy đã bàn giao H cùng các tài liệu, đồ vật bị tạm giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 13 ngày 23/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đăk Hà, kết luận: Xe mô tô BKS 82B1-418.41, nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, số khung: C6206Y001113, số máy: 5C62001113, giá trị tài sản là 11.000.000 đồng *(Mười một triệu đồng).*

**Về vật chứng thu giữ của vụ án:**

- Một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen trắng, biển kiểm soát 82B1-41841, xe cũ đã qua sử dụng và một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Y T.

- Một con dao dài 70cm; cán dao dạng trụ tròn, đường kính 03cm, dài 40cm, bọc dây cao su màu đen; lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, rộng 05cm, đầu tù, một lưỡi sắc.

- Một dao bấm màu đỏ, đen, rộng 2cm, dài 24cm.

Quá trình điều tra đã xác định được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen trắng, biển kiểm soát 82B1-41841, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Y T là của chị Y T. Ngày 05/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chiếc xe mô tô trên cho chị Y T để tiếp tục quản lý và sử dụng.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự tại Bản cáo trạng số: 22/CT-VKSĐH, ngày 01/07/2019.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà có ý kiến giữ nguyên cáo trạng truy tố và trình bày lời luận tội, phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H (Tên gọi khác: Long) phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen trắng, biển kiểm soát 82B1-41841, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Y T, đã xử lý nên không đề cập đến.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy, một con dao dài 70cm; cán dao dạng trụ tròn, đường kính 03cm, dài 40cm, bọc dây cao su màu đen; lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, rộng 05cm, đầu tù, một lưỡi sắc; một dao bấm màu đỏ, đen, rộng 2cm, dài 24cm không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không đề cập để xem xét giải quyết.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu H khai nhận đã cùng hai đối tượng tên C1, C2 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà A M. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể

của hai đối tượng trên. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà tiếp tục xác minh, thu thập thêm chứng cứ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Hữu H khai nhận thực hiện hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát là đúng, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị hại chị Y T, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh A M không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự và đề xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông A L vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt và không có bổ sung lời khai, giữ nguyên lời khai ở tại cơ quan Điều tra và không có yêu cầu gì về dân sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo H trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo ăn năn và ân hận về hành vi của mình đã gây ra, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo rèn luyện cải tạo tốt, có cơ hội làm lại từ đầu thành người công dân tốt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị cáo bị truy tố:

Để có tiền tiêu xài, rạng sáng ngày 20/4/2019, H, C2, C1 đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý, trông coi tài sản của anh A M để trộm cắp tài sản. H cùng C2 đi vào sân nhà A M để lấy chiếc xe mô tô, còn C1 đứng đợi ở ngoài đường. Sau khi trộm cắp được chiếc xe mô tô, cả ba cùng đưa chiếc xe về thành phố Kon Tum để tiêu thụ, H là người điều khiển chiếc xe mô tô trộm cắp. Khi đi đến địa bàn huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum thì bị lực lượng Công an huyện Kon Rẫy kiểm tra, phát hiện, bắt giữ H cùng tang vật có liên quan, còn C1 và C2 thấy H bị bắt thì liền quay đầu xe chạy thoát. Giá trị chiếc xe mô tô BKS 82B1-418.41, nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen mà bị cáo trộm cắp là 11.000.000 đồng *(Mười một triệu đồng).*

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Hữu H đã lợi dụng đêm tối vắng người qua lại, lén lút trộm cắp xe mô tô để mang đi bán lấy tiền tiêu xài phục vụ cho mục đích cá nhân, việc chưa bán được chiếc xe trộm cắp là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ. Thể hiện ý thức coi thường pháp luật, đồng thời còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, việc đưa ra xét xử và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là hoàn toàn đúng pháp luật để răn đe, giáo dục bị cáo biết tuân thủ pháp luật và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

-Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

-Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

-Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, không có tiền sự.

Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H với mức án tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và cũng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội trộm cắp tài sản còn có thể bị xử phạt bổ sung bằng tiền, nhưng căn cứ vào lời khai tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án thì bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề liên quan:

Nguyễn Hữu H còn khai nhận đã cùng hai đối tượng tên C1, C2 thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô tại nhà anh A M. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của hai đối tượng nói trên nên không căn cứ để xử lý trong vụ

án này. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà tiếp tục điều tra, xác minh theo thẩm quyền, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về các vấn đề khác:

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen trắng, biển kiểm soát 82B1-41841 và một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Y T thuộc sở hữu của chị Y T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà ra quyết định xử lý vật chứng trả cho chị Y T là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

+ Đối với một con dao dài 70cm, cán dao dạng trụ tròn, đường kính 03cm, dài 40cm, bọc dây cao su màu đen, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, rộng 05cm, đầu tù, một lưỡi sắc và một dao bấm màu đỏ, đen, rộng 2cm, dài 24cm, bị cáo H khai là của C1 và C2 mang theo đưa cho bị cáo sau khi đã trộm cắp được chiếc xe mô tô để phòng thân, không dùng hai con này vào việc trộm cắp tài sản, xét thấy không còn giá trị sử dụng, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

-Về trách nhiệm dân sự: Chị Y T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường chi phí gì khác về dân sự. Ông A L, anh A M cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

-Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

-Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Xét ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu H (Tên gọi khác: Long) phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu H (Tên gọi khác: Long) 09 (*Chín*) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/4/2019.

2.Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy một con dao dài 70cm; cán dao dạng trụ tròn, đường kính 03cm, dài 40cm, bọc dây cao su màu đen; lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, rộng 05cm, đầu tù, một lưỡi sắc và một dao bấm màu đỏ, đen, rộng 2cm, dài 24cm không còn giá trị sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà với Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Hà ngày 03 tháng 7 năm 2019).

3.Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

4.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án (Ngày 07 tháng 8 năm 2019) lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện;
- TAND tỉnh;
-TANDCC tại Đà Nẵng;
- CA huyện;
- Chi cục THA huyện;
-THA hình sự;
-THADS;
-Những người TGTT;;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện;
- TAND tỉnh;
-TANDCC tại Đà Nẵng;
- CA huyện;
- Chi cục THA huyện;
-THA hình sự;
-THADS;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Những NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**